TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU KÈ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2024/HS-ST
Ngày: 27-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU KÈ, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Chí Điền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Tiến Dũng.

Ông Thạch Ân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Thái Thị Thể - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2024/HSST ngày 13 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 48/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Thạch Sa P, sinh ngày 01/01/1971, tại tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú: Ấp 1, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thạch T, sinh năm 1947 (đã chết) và bà Trịnh Thị T, sinh năm 1949 (đã chết); Có vợ là Sơn Thị Chành Đ, sinh năm 1974 và hai người con lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 1999; Tiền án: Có 01 tiền án vào ngày 13/4/2023 bị Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xử phạt 06 tháng tù và phạt bổ sung 15.000.000 đồng về tội đánh bạc, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 08/11/2023. Tiền sự: Không. Ngày 12/8/2024 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh ra Quyết định khởi tố bị can, bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/8/2024 cho đến nay (có mặt).

- Người làm chứng:

1. Ông Tống Sô Ri D, sinh năm 1975 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp Định Phú T, xã L, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

2. Ông Thạch V, sinh ngày 10/02/2006 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp 1, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

3. Bà Thạch Thị Sóc K, sinh năm 1995 (có mặt).

4. Bà Thạch Thị T, sinh năm 1969 (có mặt).

Cùng nơi cư trú: Ấp Ô Tưng B, xã C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Người phiên dịch:* Ông Thạch Qương - Cán bộ hưu trí (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 12/5/2024, bị cáo Thạch Sa P cùng vợ là Sơn Thị Chành Đ, đến nhà của bà Thạch Thị Sóc K tại ấp Ô Tưng B, xã C, huyện C, tỉnh Trà Vinh để phụ đám tang. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, bị cáo nảy sinh ý định chơi đánh bạc, dưới hình thức lắc bông vụ ăn thua bằng tiền cùng những người trong đám tang với vai trò làm cái nên bị cáo đi sang nhà chị ruột là bà Thạch Thị T ngụ cùng ấp, gần nhà bà K lấy con xoay bông vụ để thực hiện hành vi đánh bạc. Sau đó, bị cáo quay trở lại đám tang lấy 01 cái chén bằng kim loại, 01 cái dĩa bằng sứ và 01 tờ giấy cát tông bị cáo vẽ bàn đặt cược lên tờ giấy cát tông rồi đi đến trước cửa nhà, ngồi trên nền sân bê tông để làm cái lắc bông vụ.

Khi bắt đầu chơi, bị cáo quy ước số tiền đặt cược cao nhất của từng ô là 50.000 đồng và thấp nhất là 10.000 đồng, người chơi đặt tiền cược vào các ô mà mình cho là trúng, ngoài ra người chơi có thể đặt tiền vào giữa 02 ô (hay còn gọi là đặt 02 cửa) với tỷ lệ thắng như sau: Đặt 01 được 04, nghĩa là người chơi đặt số tiền 10.000 đồng trúng được 40.000 đồng nếu tính luôn tiền vốn thì người chơi sẽ có được 50.000 đồng; Trường hợp người chơi đặt tiền cược 02 cửa thì tiền thắng được tính theo tỷ lệ đặt 01 được 02, nghĩa là người chơi đặt số tiền 10.000 đồng trúng được 20.000 đồng nếu tính luôn tiền vốn thì người chơi sẽ có được 30.000 đồng. Quá trình bị cáo làm cái lắc bông vụ ăn thua bằng tiền thì có ông Tống Sô Ri D, ông Thạch V và nhiều người khác (khoảng 03 đến 04 người) nhưng không xác định được ai tham gia đặt cược. Đến khoảng 03 giờ 30 phút ngày 13/5/2024 thì bị lực lượng Công an xã C, huyện C kiểm tra, phát hiện và tiến hành lập biên bản sự việc, tạm giữ tang vật đồng thời mời bị cáo, ông Tống Sô Ri D và ông Thạch V làm việc, riêng các đối tượng khác bỏ chạy thoát khỏi điểm đánh bạc.

Quá trình làm việc bị cáo, ông Tống Sô Ri D và ông Thạch V thừa nhận hành vi vi phạm như đã nêu trên. Quá trình điều tra, xác định bị cáo sử dụng số tiền 200.000 đồng chơi đánh bạc, kết quả thua 160.000 đồng, ông Tống Sô Ri D sử dụng số tiền 3.000.000 đồng để đánh bạc, kết quả thắng được số tiền 300.000 đồng và ông Thạch V sử dụng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc, kết quả thắng được số tiền 100.000 đồng (Bút lục số 51-52, 59-62, 69-70, 92-93). Mặc dù số tiền tham gia đánh bạc dưới 5.000 000 đồng, không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo về tội đánh bạc. Tuy nhiên, vào ngày 13/4/2023 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xử phạt 06 tháng tù và phạt bổ sung 15.000.000 đồng về tội đánh bạc, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 08/11/2023, chưa được xóa án tích mà

còn vi phạm. Do đó, hành vi của bị cáo Thạch Sa P đã đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi đánh bạc của ông Tống Sô Ri D và ông Thạch V chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 20/5/2024. Vì vậy Công an xã C, huyện C ra Quyết định xử phạt hành chính mỗi người 1.500.000 đồng và tịch thu số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc về hành vi đánh bạc trái phép mà được thua bằng tiền quy định tại điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ.

Đối với bà Thạch Thị Sóc K không hay biết việc bị cáo và nhiều người khác đánh bạc, bà K không thu lợi bất chính nên không có cơ sở xử lý hình sự đối với bà K.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã tạm giữ vật chứng gồm 01 con xoay bông vụ màu trắng xanh; 01 cái chén bằng kim loại màu bạc đường kính 13.5cm, cao 07cm; 01 cái dĩa bằng sứ màu trắng đường kính 23cm, cao 02cm; 01 tờ giấy loại giấy cát tông màu nâu kích thước 73cm x 49cm. Số tiền 40.000 đồng đã nộp vào tài khoản tạm gửi của Cơ quan điều tra tại Kho bạc Nhà nước huyện Cầu Kè quản lý theo quy định.

Trách nhiệm dân sự: Không có.

Tại Cáo trạng số 41/CT-VKS-HS ngày 12/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Thạch Sa P về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng thể hiện là đúng và không bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng.

Phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích các chứng cứ buộc tội bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Thạch Sa P phạm tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; Điểm s khoản Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Thạch Sa P từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn hình phạt tù tính từ ngày 15/8/2024. Phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 40.000 đồng và tịch thu tiêu hủy: 01 con xoay bông vụ màu trắng xanh; 01 cái chén bằng kim loại màu bạc đường kính 13.5cm, cao 07cm; 01 cái dĩa bằng sứ màu trắng đường kính 23cm, cao 02cm; 01 tờ giấy loại giấy cát tông màu nâu kích thước 73cm x 49cm.

- Về trách nhiệm dân sự: Không có.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Thạch Sa P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo có ý kiến tranh luận: Không có.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng đã mô tả, hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó đủ cơ sở kết luận rằng: Vào khoảng 03 giờ 30 phút ngày 13/5/2024, tại nhà bà Thạch Thị Sóc K tại ấp Ô Tưng B, xã C, huyện C, tỉnh Trà Vinh, cơ quan Công an phát hiện bị cáo Thạch Sa P, ông Tống Sô Ri D và ông Thạch V đánh bạc trái phép dưới hình thức lắc bông vụ, được thua bằng tiền, với tổng số tiền đánh bạc là 3.700.000 đồng. Bị cáo Thạch Sa P có một tiền án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích mà tiếp tục vi phạm.

[2] Xét thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Thạch Sa P về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ và trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của những người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử. Thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của những người tiến hành tố tụng đều đúng với quy định của pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định và hành vi này nên các quyết định và hành vi này đều hợp pháp. Về những chứng cứ, tài liệu do cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thu thập là hợp pháp.

[4] Xét tính chất, mức độ và hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo biết được việc đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức chơi bông vụ là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo có nhân thân xấu, thể hiện như sau (BL 174): Ngày 28/9/2006 bị Công an huyện Cầu Kè xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; ngày 03/01/2017 bị Công an xã Phong Thạnh xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; ngày 01/8/2017 bị Công an xã Hòa Tân xử

phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; ngày 24/02/2018 bị Công an xã Châu Điền xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi đánh bạc; ngày 28/9/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè xử phạt 25.000.000 đồng về tội đánh bạc; ngày 04/3/2022 bị Công an xã Châu Điền xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Bị cáo có 01 tiền án về tội đánh bạc, cụ thể là vào ngày 13/4/2023 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xử phạt 06 tháng tù và 15.000.000 đồng. Lẽ ra bị cáo phải biết ăn năn hối cải về hành vi của mình vì đã nhiều lần bị xử phạt trong đó có hình phạt tù. Tuy bị cáo đã chấp hành xong hình phạt theo bản án của Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh nhưng chưa được xóa án tích bị cáo lại tiếp tục vi phạm cũng chính về hành vi đánh bạc. Vào ngày 13/5/2024 bị cáo sử dụng số tiền 200.000 đồng để đánh bạc nên dẫn đến phạm tội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Với tính chất của vụ án, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương trong tình hình đánh bạc hiện nay, cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành một công dân có ích cho xã hội. Ngoài ra cần phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo để nộp vào ngân sách nhà nước.

[6] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Xét thấy số tiền 40.000 đồng là tiền dùng đánh bạc nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước. Đối với 01 con xoay bông vụ màu trắng xanh; 01 cái chén bằng kim loại màu bạc đường kính 13.5cm, cao 07cm; 01 cái dĩa bằng sứ màu trắng đường kính 23cm, cao 02cm; 01 tờ giấy loại giấy cát tông màu nâu kích thước 73cm x 49cm đây là công cụ dùng để đánh bạc trái phép nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Không có.

[8] Về án phí:

Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Thạch Sa P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy Bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với tình tiết khách quan của vụ án và phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận.

[10] Bị cáo được kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Thạch Sa P phạm tội *"Đánh bạc"*.

Căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Thạch Sa P 09 (chín) tháng tù, thời hạn hình phạt tù tính từ ngày 15/8/2024. Xử phạt bổ sung bị cáo 15.000.000 *(mười lăm triệu)* đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con xoay bông vụ màu trắng xanh; 01 cái chén bằng kim loại màu bạc đường kính 13.5cm, cao 07cm; 01 cái dĩa bằng sứ màu trắng đường kính 23cm, cao 02cm; 01 tờ giấy loại giấy cát tông màu nâu kích thước 73cm x 49cm các vật chứng này hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 20/9/2024. Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 40.000 đồng hiện đã nộp vào tài khoản số 3949.0.9077632.00000 đơn vị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè theo Lệnh thanh toán tiền mặt ngày 23/8/2024.

Về trách nhiệm dân sự: Không có.

Về án phí: Buộc bị cáo Thạch Sa P nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Thạch Sa P được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- Công an huyện Cầu Kè;
- CCTHADS huyện Cầu Kè;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Dương Chí Điền